

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYẾN 298

#### Phẩm 39: CÔNG ĐỨC KHÓ LÃNH HỘI (2)

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với chân như chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập chân như; nếu đối với pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Ngày Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với Thánh đế khổ chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập Thánh đế khổ; nếu đối với Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập Thánh đế tập, diệt, đạo. Vì sao? Ngày Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với bốn Tịnh lự chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập bốn Tịnh lự; nếu đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Vì sao? Ngày Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với tám Giải thoát chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập tám Giải thoát; nếu đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Vì sao? Ngày Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với bốn Niệm trụ chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập bốn Niệm trụ; nếu đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo. Vì sao? Ngày Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với pháp môn

giải thoát Không chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập pháp môn giải thoát Không; nếu đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Nay Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với mười địa Bồ-tát chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập mười địa Bồ-tát. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán mười địa Bồ-tát ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Nay Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với năm loại mắt chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập năm loại mắt; nếu đối với sáu phép thần thông chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập sáu phép thần thông. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán năm loại mắt, sáu phép thần thông ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Nay Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với mười lực của Phật chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập mười lực của Phật; nếu đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Nay Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với pháp không quên mất chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập pháp không quên mất; nếu đối với tánh luôn luôn xả chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập tánh luôn luôn xả. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Nay Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với trí Nhất thiết chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập trí Nhất thiết; nếu đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Nay Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập tất cả pháp môn Đà-la-ni; nếu đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa ở

khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với quả Dự lưu chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập quả Dự lưu; nếu đối với quả Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập quả Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán. Vì sao? Ngày Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với quả vị Độc giác chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập quả vị Độc giác. Vì sao? Ngày Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán quả vị Độc giác ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Vì sao? Ngày Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán tất cả hạnh Đại Bồ-tát ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu đối với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng phải an trú, chẳng phải chẳng an trú, chẳng phải tu tập, chẳng phải chẳng tu tập tức là an trú tu tập quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Ngày Kiều-thi-ca, vì Đại Bồ-tát ấy quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật ở khoảng trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Lúc bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế rất là sâu xa.

Phật dạy:

–Đúng vậy! Ngày Xá-lợi Tử, vì chân như của sắc sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của thọ, tưởng, hành, thức sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của nhãm xứ sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của nhãm, tỷ, thiệt, thân, ý xứ sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của sắc xứ sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của nhãm giới sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của nhãm giới sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của thanh giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của nhãm giới sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của hương giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của thiêt giới sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của thân giới sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

sinh ra sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của ý giới sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của địa giới sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của thủy, hỏa, phong, không, thức giới sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của vô minh sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của Bố thí ba-la-mật-đa sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của pháp không bên trong sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của chân như sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của Thánh đế khổ sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của Thánh đế tập, diệt, đạo sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của bốn Tịnh lự sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tám Giải thoát sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của bốn Niệm trụ sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của pháp môn giải thoát Không sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của mười địa Bồ-tát sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của năm loại mắt sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của sáu phép thần thông sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như nơi mười lực của Phật sâu xa nêu Bát-nhã ba-la-mật-

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

đa sâu xa; vì chân như của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của pháp không quên mất sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của tánh luôn luôn xả sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của trí Nhất thiết sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tất cả pháp môn Đà-la-ni sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của tất cả pháp môn Tam-ma-địa sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của quả Dự lưu sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; vì chân như của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của quả vị Độc giác sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật sâu xa nên Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế khó có thể suy lường.

Phật dạy:

–Đúng vậy! Ngày Xá-lợi Tử, vì chân như của sắc khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chân như của thọ, tướng, hành, thức khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của nhẫn xứ khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chân như của nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của sắc xứ khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chân như của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của nhẫn giới khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chân như của sắc giới, nhẫn thức giới và nhẫn xúc cùng các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của nhĩ giới khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chân như của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tỳ giới khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường; vì chân như của hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lường.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của thiệt giới khó suy lường nên Bát-nhã ba-la-mật-đa

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

khó có thể suy lưỡng; vì chân như của vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của thân giới khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của ý giới khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của địa giới khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của thủy, hỏa, phong, không, thức giới khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của vô minh khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của Bố thí ba-la-mật-đa khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của pháp không bên trong khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của chân như khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của Thánh đế khổ khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của Thánh đế tập, diệt, đạo khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của bốn Tịnh lự khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tám Giải thoát khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của bốn Niệm trụ khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của pháp môn giải thoát Không khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của mười địa Bồ-tát khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của năm loại mắt khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của sáu phép thần thông khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như nơi mười lực của Phật khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của pháp không quên mất khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của tánh luôn luôn xả khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của trí Nhất thiết khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tất cả pháp môn Đà-la-ni khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của tất cả pháp môn Tam-ma-địa khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của quả Dự lưu khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng; vì chân như của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của quả vị Độc giác khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật khó suy lưỡng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa khó có thể suy lưỡng.

Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế rất là vô lượng.

Phật dạy:

–Đúng vậy! Ngày Xá-lợi Tử, vì chân như của sắc vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của thọ, tưởng, hành, thức vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của nhãn xứ vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của sắc xứ vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của nhãn giới vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

làm duyên sinh ra vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của nhĩ giới vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tỷ giới vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của thiệt giới vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của thân giới vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của ý giới vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của địa giới vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của thủy, hỏa, phong, khôn, thức giới vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của vô minh vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của Bố thí ba-la-mật-đa vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của pháp không bên trong vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của chân như vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của Thánh đế khổ vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của Thánh đế tập, diệt, đạo vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của bốn Tịnh lự vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tám Giải thoát vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ vô lượng nên

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của bốn Niệm trụ vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của pháp môn giải thoát Không vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của mười địa Bồ-tát vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của năm loại mắt vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của sáu phép thần thông vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như nơi mười lực của Phật vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của pháp không quên mất vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của tánh luôn luôn xả vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của trí Nhất thiết vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tất cả pháp môn Đà-la-ni vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của tất cả pháp môn Tam-ma-địa vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của quả Dự lưu vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng; vì chân như của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của quả vị Độc giác vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật vô lượng nên Bát-nhã ba-la-mật-đa vô lượng.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế nào?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của sắc là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của thọ, tướng, hành, thức là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của sắc thì chẳng phải là sắc; vì tánh sâu xa của thọ, tướng, hành, thức thì chẳng phải là thọ, tướng, hành, thức.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của nhẫn xứ là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của nhẫn xứ thì chẳng phải là nhẫn xứ; vì tánh sâu xa của nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ thì

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

chẳng phải là nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của sắc xứ là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của sắc xứ thì chẳng phải là sắc xứ; vì tánh sâu xa của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thì chẳng phải là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của nhãn giới là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của nhãn giới thì chẳng phải là nhãn giới; vì tánh sâu xa của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra thì chẳng phải là sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của nhĩ giới là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của nhĩ giới thì chẳng phải là nhĩ giới; vì tánh sâu xa của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thì chẳng phải là thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của tỳ giới là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của tỳ giới thì chẳng phải là tỳ giới; vì tánh sâu xa của hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thì chẳng phải là hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của thiêt giới là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của thiêt giới thì chẳng phải là thiêt giới; vì tánh sâu xa của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thì chẳng phải là vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của thân giới là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của thân giới thì chẳng phải là thân giới; vì tánh sâu xa của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thì chẳng phải là xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của ý giới là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của ý giới thì chẳng phải là ý giới; vì tánh sâu xa của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thì chẳng phải là pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của địa giới là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

tánh sâu xa của địa giới thì chẳng phải là địa giới; vì tánh sâu xa của thủy, hỏa, phong, không, thức giới thì chẳng phải là hỏa, phong, không, thức giới.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của vô minh là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của vô minh thì chẳng phải là vô minh; vì tánh sâu xa của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thì chẳng phải là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của Bố thí ba-la-mật-đa là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của Bố thí ba-la-mật-đa thì chẳng phải là Bố thí ba-la-mật-đa; vì tánh sâu xa của Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thì chẳng phải là Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của pháp không bên trong là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của pháp không bên trong thì chẳng phải là pháp không bên trong; vì tánh sâu xa của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thì chẳng phải là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của chân như là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của chân như thì chẳng phải là chân như; vì tánh sâu xa của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thì chẳng phải là pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của Thánh đế khổ là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của Thánh đế tập, diệt, đạo là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của Thánh đế khổ thì chẳng phải là Thánh đế khổ; vì tánh sâu xa của Thánh đế tập, diệt, đạo thì chẳng phải là Thánh đế tập, diệt, đạo.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của bốn Tịnh lự là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của bốn Tịnh lự thì chẳng phải là bốn Tịnh lự; vì tánh sâu xa của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thì chẳng phải là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của tám Giải thoát là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là tu hành Bát-nhã ba-

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

la-mật-đa. Vì sao? Này Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của tám Giải thoát thì chẳng phải là tám Giải thoát; vì tánh sâu xa của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thì chẳng phải là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của bốn Niệm trụ là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của bốn Niệm trụ thì chẳng phải là bốn Niệm trụ; vì tánh sâu xa của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thì chẳng phải là bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của pháp môn giải thoát Không là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của pháp môn giải thoát Không thì chẳng phải là pháp môn giải thoát Không; vì tánh sâu xa của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt thì chẳng phải là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của mười địa Bồ-tát là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của mười địa Bồ-tát thì chẳng phải là mười địa Bồ-tát.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sâu xa của năm loại mắt là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh sâu xa của sáu phép thần thông là tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá-lợi Tử, vì tánh sâu xa của năm loại mắt thì chẳng phải là năm loại mắt; vì tánh sâu xa của sáu phép thần thông thì chẳng phải là sáu phép thần thông.

